

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: số 31/2021/TLST-HNGĐ ngày 13/01/2021 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Ông Trần Nguyên Thạch L. Địa chỉ: Lô E, chung cư Y, phường H, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng

- Bà Nguyễn Thị Bình T. Địa chỉ: Lô E, chung cư Y, phường H, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Nguyên Thạch L kết hôn với bà Nguyễn Thị Bình T vào năm 2001, có đăng ký kết hôn tại UBND phường H, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, do hai bên tự nguyện, nên hôn nhân giữ hai bên là hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng sống tại Thành Phố Hồ Chí Minh, năm 2006 về Đ sinh sống. Cuộc sống chung hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do hai bên bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, hai bên không tự dàn xếp được nên quyết định sống ly thân, bà UBND phường H, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng về Sài Gòn sống, con ở với ông Lân và bà ngoại. Nay hai bên vợ chồng không còn tình cảm với nhau nữa. yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu thuận tình ly hôn

của hai bên là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức, và không trái pháp luật nên có cơ sở chấp nhận

[2] Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung tên Trần Nguyên Hiền M, sinh 11/12/2002 (đã trưởng thành); Trần Nguyên Hiếu M1, sinh 02/3/2006; Trần Nguyễn Hiếu M2, sinh ngày 03/5/2012. Hai bên thỏa thuận bà Nguyễn Thị Bình T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung chưa thành niên tên Trần Nguyên Hiếu M1, sinh 02/3/2006 và Trần Nguyễn Hiếu M2, sinh ngày 03/5/2012 cho đến khi thành niên theo nguyện vọng của con. Về cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Xét thỏa thuận của hai bên là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật nên công nhận

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Ông Trần Nguyên Thạch L thỏa thuận chịu lệ phí yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành không có đương sự nào thay đổi về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Nguyên Thạch L và bà Nguyễn Thị Bình T thuận tình ly hôn.

1.2 Về con chung: Bà Nguyễn Thị Bình T, trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung chưa thành niên tên Trần Nguyên Hiếu M1, sinh 02/3/ 2006 và Trần Nguyễn Hiếu M2, sinh ngày 03/5/2012 cho đến khi thành niên theo nguyện vọng của con. Việc cấp dưỡng nuôi con tự thỏa thuận

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, nghĩa vụ, quyền của cha mẹ trực tiếp, không trực tiếp nuôi con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Trần Nguyên Thạch L thỏa thuận chịu 300.000đ lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000đ ông Hiệp đã tạm nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0003523 ngày 13/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự

nguyên thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân TP.Đà Lạt;
- UBND tại UBND phường H, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng;
- Dương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Đã ký

Đoàn Thị Tuyết Nga